

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 07/2024/NQ-HĐND

Cần Thơ, ngày 05 tháng 7 năm 2024

### NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định phân cấp thẩm quyền quyết định đối với tài sản công thuộc địa phương quản lý

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ KHÓA X, KỲ HỌP THỨ MƯỜI SÁU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Xét Tờ trình số 147/TTr-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định phân cấp thẩm quyền quyết định đối với tài sản công thuộc địa phương quản lý; Công văn số 2628/UBND-KT ngày 28 tháng 6 năm 2024 về việc giải trình một số nội dung sau thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách đối với Tờ trình số 147/TTr-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố; Công văn số 2678/UBND-KT ngày 02 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc tiếp thu, giải trình một số nội dung nêu tại cuộc họp, trao đổi thống nhất nội dung kỳ họp thứ 16 của Hội đồng nhân dân thành phố

*khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,*

## **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung Điều 2 của Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định phân cấp thẩm quyền quyết định đối với tài sản công thuộc địa phương quản lý, cụ thể như sau:

Cơ quan nhà nước; Văn phòng Quận ủy, Văn phòng huyện ủy là đơn vị dự toán thuộc ngân sách nhà nước cấp quận, huyện; đơn vị sự nghiệp công lập; tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội (sau đây gọi chung là cơ quan, tổ chức, đơn vị) được giao thẩm quyền quyết định đối với tài sản công thuộc địa phương quản lý.

**Điều 2.** Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 2 Điều 3 của Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định phân cấp thẩm quyền quyết định đối với tài sản công thuộc địa phương quản lý, cụ thể như sau:

**1. Thẩm quyền quyết định mua sắm, thuê tài sản công**

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định mua sắm, thuê tài sản công:

- Trụ sở làm việc, công trình sự nghiệp, nhà ở công vụ và tài sản khác gắn liền với đất.

- Xe ô tô và phương tiện vận tải khác.

- Tài sản khác: Theo danh mục tài sản có giá trị dự toán mua sắm, thuê tài sản trên 02 tỷ đồng (hai tỷ đồng) hoặc tài sản có giá trị trên 01 tỷ đồng (một tỷ đồng) trên một đơn vị tài sản cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý cấp thành phố.

b) Thủ trưởng các đơn vị dự toán cấp 1 cấp thành phố quyết định mua sắm, thuê tài sản công (trừ các tài sản có giá trị phân cấp đã quy định tại điểm a, Khoản 1, Điều này) theo danh mục tài sản có giá trị dự toán mua sắm, thuê tài sản từ 02 tỷ đồng (hai tỷ đồng) trở xuống hoặc tài sản có giá trị từ 01 tỷ đồng (một tỷ đồng) trở xuống trên một đơn vị tài sản cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý (trừ các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Y tế).

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện quyết định việc mua sắm, thuê tài sản công (trừ trụ sở làm việc, công trình sự nghiệp, nhà ở công vụ và tài sản khác gắn liền với đất; xe ô tô và phương tiện vận tải khác) cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý ngân sách quận, huyện và phường, xã, thị trấn.

d) Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Y tế:

- Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư quyết định: Mua sắm tài sản, thuê tài sản công (trừ trụ sở làm việc, công trình sự nghiệp, nhà ở công vụ và tài sản khác gắn liền với đất; xe ô tô và phương tiện vận tải khác) từ nguồn tài chính hợp pháp theo quy định của pháp luật.

- Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên quyết định: Mua sắm tài sản, thuê tài sản công (trừ trụ sở làm việc, công trình sự nghiệp, nhà ở công vụ và tài sản khác gắn liền với đất; xe ô tô và phương tiện vận tải khác) có giá trị dự toán mua sắm, thuê tài sản khác từ 10 tỷ đồng (mười tỷ đồng) trở xuống từ nguồn tài chính hợp pháp theo quy định của pháp luật.

- Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo một phần chi thường xuyên quyết định: Mua sắm tài sản, thuê tài sản công (trừ trụ sở làm việc, công trình sự nghiệp, nhà ở công vụ và tài sản khác gắn liền với đất; xe ô tô và phương tiện vận tải khác) có giá trị dự toán mua sắm, thuê tài sản khác từ 05 tỷ đồng (năm tỷ đồng) trở xuống từ nguồn tài chính hợp pháp theo quy định của pháp luật.

- Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp do ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ chi thường xuyên quyết định: Mua sắm tài sản, thuê tài sản công (trừ trụ sở làm việc, công trình sự nghiệp, nhà ở công vụ và tài sản khác gắn liền với đất; xe ô tô và phương tiện vận tải khác) có giá trị dự toán mua sắm, thuê tài sản khác từ 02 tỷ đồng (hai tỷ đồng) trở xuống từ nguồn tài chính hợp pháp theo quy định của pháp luật.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định mua sắm, thuê tài sản công đối với các trường hợp còn lại.

e) Thẩm quyền mua sắm, thuê tài sản công đối với việc mua sắm tài sản thuộc các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (tài sản trang bị để triển khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ) sử dụng ngân sách nhà nước đối với nguồn kinh phí thuộc phạm vi quản lý của thành phố:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định việc mua sắm, thuê tài sản công theo danh mục dự toán mua sắm có giá trị trên 500 triệu đồng (năm

trăm triệu đồng) hoặc tài sản có giá trị trên 250 triệu đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng) trên một đơn vị tài sản.

- Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định việc mua sắm, thuê tài sản công theo danh mục dự toán mua sắm có giá trị đến 500 triệu đồng (năm trăm triệu đồng) hoặc tài sản có giá trị không quá 250 triệu đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng) trên một đơn vị tài sản.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện quyết định việc mua sắm, thuê tài sản công cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý ngân sách quận, huyện.

## 2. Thẩm quyền quyết định thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý tài sản công

### a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định:

Thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý (trừ trường hợp thanh lý tài sản phải phá dỡ để thực hiện dự án đầu tư đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt) tài sản công của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương quản lý bao gồm: Trụ sở làm việc, công trình sự nghiệp, nhà ở công vụ và tài sản khác gắn liền với đất; xe ô tô và phương tiện vận tải khác; tài sản khác có nguyên giá theo sổ sách kế toán trên 01 tỷ đồng (một tỷ đồng) trở lên trên một đơn vị tài sản.

b) Thủ trưởng các đơn vị dự toán cấp 1 cấp thành phố quyết định thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý có nguyên giá theo sổ sách kế toán không quá 01 tỷ đồng (một tỷ đồng) trên một đơn vị tài sản (trừ các tài sản có giá trị phân cấp đã quy định tại điểm a, Khoản 2, Điều này).

Quyết định thanh lý tài sản là trụ sở làm việc, công trình sự nghiệp, nhà ở công vụ và tài sản khác gắn liền với đất phải phá dỡ để thực hiện dự án đầu tư đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện quyết định thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý tài sản công của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý ngân sách quận, huyện và phường, xã, thị trấn (trừ trụ sở làm việc, công trình sự nghiệp, nhà ở công vụ và tài sản khác gắn liền với đất; xe ô tô và phương tiện vận tải khác).

Quyết định thanh lý tài sản là trụ sở làm việc, công trình sự nghiệp, nhà ở công vụ và tài sản khác gắn liền với đất phải phá dỡ để thực hiện dự án đầu tư, đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

#### **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 7 năm 2024.

2. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa X, kỳ họp thứ mười sáu thông qua ngày 05 tháng 7 năm 2024./.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Cần Thơ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBNDTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND quận, huyện;
- Website Chính phủ;
- TT. Điều hành đô thị thông minh;
- Trung tâm lưu trữ lịch sử;
- Báo Cần Thơ, Đài PT và TH TP. Cần Thơ;
- Lưu: VT, HĐ, 250.

**CHỦ TỊCH**



**Phạm Văn Hiếu**